

Số: 701/2023/QĐST-HNGĐ

Hà Đông, ngày 29 tháng 9 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HÀ ĐÔNG, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ Điều 212, Điều 213, Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, 58, 81, 82 và 83 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân và gia đình thụ lý số: 604/2023/TLST-VHNGĐ ngày 23/8/2023 về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con, chia tài sản khi ly hôn”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc hôn nhân và gia đình:

- Bên chồng: Anh Phạm Tất T, sinh ngày 07/7/1983; ĐKKHKT và nơi ở: P H, phường P, quận H, thành phố Hà Nội;

- Bên vợ: Chị Nguyễn Ngọc L, sinh ngày 28/12/1987; ĐKKHKT và nơi ở: P H, phường P, quận H, thành phố Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Về quan hệ hôn nhân: Anh Phạm Tất T và chị Nguyễn Ngọc L đăng ký kết hôn vào ngày 08/02/2011 tại Ủy ban nhân dân phường H, thị xã T, tỉnh Nghệ An. Quá trình chung sống, sau khi kết hôn một thời gian vợ chồng không còn hạnh phúc. Bắt đầu mâu thuẫn từ tháng 8 năm 2020, không có tiếng nói chung; ly thân từ tháng 9 năm 2022 đến nay. Vợ chồng có 02 con chung. Hiện nay, do bất đồng quan điểm kéo dài, tình cảm vợ chồng không còn mặc dù vợ chồng đã tìm nhiều cách để khắc phục mâu thuẫn; gia đình hai bên cũng giúp vợ chồng hòa giải nhưng không thể hòa thuận, mục đích hôn nhân không đạt được. Anh, chị đều đề nghị Tòa án công nhận thuận tình ly hôn. Do vậy, theo quy định tại Điều 55 của Luật Hôn nhân và gia đình thì việc anh T và chị L thuận tình ly hôn là hoàn toàn có căn cứ.

[2]. Về con chung: Anh Phạm Tất T và chị Nguyễn Ngọc L có 02 con chung là Phạm Ngọc Bảo N, sinh ngày 04/7/2012 và Phạm Nhật D, sinh ngày 01/9/2015. Hai bên thống nhất:

+ Chị Nguyễn Ngọc L nuôi cả hai con chung là Phạm Ngọc Bảo N, sinh ngày 04/7/2012 và Phạm Nhật D, sinh ngày 01/9/2015, cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác.

+ Về cấp dưỡng cho con chung: Anh Phạm Tất T tự nguyện đóng góp với chị Nguyễn Ngọc L tiền cấp dưỡng cho con chung mỗi tháng số tiền 2.500.000 (hai triệu năm trăm nghìn) đồng cho một con, cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác.

+ Anh Phạm Tất T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

[3]. Về tài sản chung, nợ chung:

- Tài sản chung: Anh Phạm Tất T và chị Nguyễn Ngọc L tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Nợ chung: Anh Phạm Tất T và chị Nguyễn Ngọc L khai vợ chồng không có nợ chung với ai và không cho ai vay nợ nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4]. Về lệ phí Tòa án: Chị Nguyễn Ngọc L tự nguyện nộp 300.000 đồng lệ phí giải quyết việc hôn nhân và gia đình.

Xét thấy các nội dung thỏa thuận nêu trên là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội nên công nhận.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành; Biên bản thỏa thuận về ly hôn, nuôi con và chia tài sản khi ly hôn, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa anh Phạm Tất T và chị Nguyễn Ngọc L. Giấy chứng nhận kết hôn số 12 Quyền số I/2011, đăng ký ngày 08/02/2011 của Ủy ban nhân dân phường H, thị xã T, tỉnh Nghệ An không còn giá trị.

- Về con chung: Anh Phạm Tất T và chị Nguyễn Ngọc L có 02 con chung là Phạm Ngọc Bảo N, sinh ngày 04/7/2012 và Phạm Nhật D, sinh ngày 01/9/2015. Hai bên thống nhất:

+ Chị Nguyễn Ngọc L nuôi cả hai con chung là Phạm Ngọc Bảo N, sinh ngày 04/7/2012 và Phạm Nhật D, sinh ngày 01/9/2015, cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác.

+ Về cấp dưỡng cho con chung: Anh Phạm Tất T tự nguyện đóng góp với chị Nguyễn Ngọc L tiền cấp dưỡng cho con chung mỗi tháng số tiền 2.500.000 (hai triệu năm trăm nghìn) đồng cho một con, cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác.

+ Anh Phạm Tất T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung, nợ chung:

+ Tài sản chung: Anh Phạm Tất T và chị Nguyễn Ngọc L tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

+ Nợ chung: Anh Phạm Tất T và chị Nguyễn Ngọc L khai vợ chồng không có nợ chung với ai và không cho ai vay nợ nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Chị Nguyễn Ngọc L tự nguyện nộp 300.000 (ba trăm nghìn) đồng lệ phí giải quyết việc hôn nhân và gia đình, được trừ số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp theo Biên lai thu tiền số 0003744 ngày 23/8/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Hà Đông, thành phố Hà Nội.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân quận Hà Đông, thành phố Hà Nội;
- Ủy ban nhân dân Ủy ban nhân dân phường Hòa Hiếu, thị xã Thái Hòa, tỉnh Nghệ An;
- Lưu: Hồ sơ việc hôn nhân và gia đình.

THẨM PHÁN

Ngô Thị Ánh